

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2020/HS-ST
Ngày: 19-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Văn Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tòng Văn Toán; ông Vì Văn Đồi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Huy, thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa: Ông Sộng Nỗ Ly – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 02 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2020/QĐXXST-HS ngày 07-02-2020, đối với bị cáo sau đây:

Họ và tên: Nguyễn Tài S, sinh năm 1975; nơi cư trú: Đội 6, thôn Đ, Tây Đ, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Tài T và con bà: Nguyễn Thị T; có vợ: Nguyễn Thị Lan A và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2005 nhỏ nhất sinh 2009; tiền án; tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt theo Quyết định truy nã, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Sông Mã từ ngày 01-11-2019 cho đến nay.

Người bị hại: Lương Văn T, sinh 1993. Trú tại: Bản Phiêng X, xã Chiềng K, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 20-6-2019, Nguyễn Tài S đang làm thợ sửa chữa máy xúc tại Nhà máy thủy điện M, huyện Sông Mã cùng Lò Văn B, Lò Văn Y đều trú tại bản I, xã M đi xuống nhà Đoàn Văn T SN 1992, trú tại bản Trung D, xã M để dự sinh nhật của T. Khi đến nhà T thì có Lương Văn T SN 1993, trú tại bản Phiêng X, xã Chiềng K và một số người khác. Khoảng 20 giờ cùng ngày trong khi ăn cơm, uống rượu S đứng dậy đi ra ngoài, lúc đến trước quạt

đang quay đối diện T thì Sơn đánh rắm tạo ra âm thanh to. T nói với S “ông Sơn à, ông già rồi ông làm thế đúng hay sai, nếu ông tầm tuổi như chúng tôi thì đánh nhau rồi đấy”, S nói lại “mày làm gì được tao”, giữa S và T định lao vào đánh nhau thì được mọi người ở đó can ngăn nên S đi ra ngoài ngồi uống nước. Khoảng 21 giờ 30 phút sau khi ăn cơm uống rượu xong thì mọi người ra về, khi ra đến cổng thì giữa S và T tiếp tục lời qua tiếng lại với nhau, T chỉ tay vào mặt S nói “ông S nhiều tuổi rồi ông làm thế đúng hay sai”. Lúc này S chạy vào sân nhà T dùng tay phải nhặt lấy con dao nhọn thân dài 26cm, cán bằng nhựa dài 13cm chạy ra ngoài cổng chỗ T đang đứng chém một nhát từ trên xuống dưới, từ phải qua trái thẳng vào người T, T giơ bàn tay trái lên đỡ thì bị lưỡi dao trúng vào lòng bàn tay, S vung dao một nhát theo hướng ngược lại nhưng không trúng vào người T, ngay sau đó thì T và S được mọi người ở đó chạy vào can ngăn. Nguyễn Thị Y SN 1992, là vợ của Đoàn Văn T chạy đến giằng con dao lại, T được Y và V đưa lên Bệnh viện đa khoa huyện Sông Mã để cấp cứu.

Bệnh án của Lương Văn T do Bệnh viện đa khoa huyện Sông Mã và Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La cung cấp, thể hiện: bàn tay trái có một vết thương hình chữ T, hình ảnh gãy đốt I ngón V bàn tay trái.

Ngày 23/7/2019 cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã ra Quyết định trưng cầu giám định về tổn hại % sức khỏe đối với Lương Văn T.

Tại Kết luận giám định số 148/TgT ngày 25/7/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La. Kết luận: “*Sẹo ngang gan bàn tay trái, sẹo lõm, co kéo, kích thước lớn (xếp 11%); Sẹo dọc gan bàn tay trái, sẹo lõm, co kéo, kích thước lớn (xếp 11%); Đứt gân gấp nông sâu ngón II, III, IV, V đã khâu nối ảnh hưởng vận động ngón tay mức độ nhiều (xếp 06%); Sẹo vết thương phần mềm cổ tay trái (xếp 01%). Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 26% (Hai mươi sáu phần trăm)*”.

Về dân sự: Người bị hại Lương Văn T yêu cầu Nguyễn Tài S bồi thường số tiền 200.000.000 VNĐ.

Cáo trạng số: 07/CT-VKSSM, ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố Nguyễn Tài S về tội: Cố ý gây thương tích, theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình và thừa nhận nội dung, tội danh của bản Cáo trạng là đúng người, đúng tội. Đề nghị Hội đồng xét xử chiếu cố, khoan hồng.

- Người bị hại xác nhận: Bị Nguyễn Tài S gây thương tích tổn hại 26% sức khỏe và phải điều trị 20 ngày, chi phí rất tốn kém. Đề nghị bị cáo bồi thường các khoản chi phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, Kiểm Sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 khoản 2

Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo từ 36 đến 42 tháng tù. Vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật.

Về dân sự: Người bị hại Lương Văn T yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe là 200.000.000 đồng. Xét thấy mức đề nghị bồi thường của bị hại là cao và không có đầy đủ căn cứ. Bởi việc điều trị tại bệnh viện đều được bảo hiểm thanh toán toàn bộ, tuy nhiên bị hại phải bỏ chi phí để mua thêm thuốc điều trị bên ngoài, tiền đi lại, ăn uống trong thời gian điều trị và tổn thất, không có thu nhập trong thời gian chờ vết thương lành lặn, căn cứ các Điều 584 và 590 BLDS đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho người bị hại là từ 70.000.000 đồng – 80.000.000 đồng. (bảy mươi đến tám mươi triệu đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Do có mâu thuẫn trong lúc ăn cơm, uống rượu, bị cáo đã cố ý dùng dao nhọn chém gây thương tích cho bị hại. Hậu quả làm người bị hại Lương Văn T bị đứt lòng bàn tay trái dẫn đến tỉ lệ tổn thương cơ thể là: 26%. Thể hiện bởi các căn cứ: Bản kết luận giám định số 148/TgT ngày 25-7-2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La; biên bản thực nghiệm điều tra và kết quả khám nghiệm hiện trường, cùng vật chứng bị thu giữ. Tại phiên toà bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình; lời khai nhận hoàn toàn thống nhất với lời khai tại cơ quan Điều tra; phù hợp với nội dung, tội danh bản Cáo trạng; lời khai nhận của bị cáo cũng phù hợp với lời khai của người bị hại. Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở để kết luận: Nguyễn Tài S đã phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ trách nhiệm hình sự, do đó cần phải bị xử lý nghiêm khắc, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và để phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, tại cơ quan Điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có bố là người có công,

được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến. Do đó, bị cáo sẽ được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên, bị cáo sẽ không được xem xét cho hưởng án treo, vì chưa khắc phục hậu quả (bồi thường cho người bị hại) và không chấp hành văn bản tố tụng dẫn đến bị bắt theo lệnh truy nã.

[5] Về dân sự của vụ án: Giữa bị cáo và người bị hại không thoả thuận được mức bồi thường. Tại phiên tòa người bị hại đề nghị bị cáo bồi thường theo quy định của pháp luật, mà không đề nghị như mức ban đầu. Do vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem, giải quyết phần bồi thường thiệt hại theo những chứng từ do bị hại cung cấp và các chi phí khác theo quy định của pháp luật. Gồm: Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe, viện phí như:

- Hóa đơn thuốc: 15.600.000 đồng.
 - Vé xe đi lại, tiền ngủ cho hai người đi viện, đi giám định: 5.260.000 đồng.
 - Tiền ăn 2 người/20 ngày/100.000/người/ngày: 4.000.000 đồng.
 - Thu nhập bị mất của người bị hại, người chăm sóc theo thực tế lao động phổ thông: 15.600.000 đồng.
 - Bù đắp tổn thất về sức khỏe, tinh thần và mất khả năng lao động: 35.540.000 đồng.
- Tổng cộng: 76.000.000 đồng, buộc bị cáo phải bồi thường.

[6] Về vật chứng: Là 01 con dao nhọn bằng kim loại, thân dài 26cm, chuôi bằng nhựa dài 13cm là vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Bị cáo có giấy chứng nhận hộ nghèo nên sẽ được miễn án phí hình sự và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tài S phạm tội: Cố ý gây thương tích.

Xử phạt: Nguyễn Tài S 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày (01/11/2019).

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao nhọn bằng kim loại, thân dài 26cm, chuôi bằng nhựa dài 13cm là vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/12/2019, của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã).

3. Về dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 586 và Điều 590 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại: Tổng cộng là 76.000.000 đồng (Bảy mươi sáu triệu đồng).

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo được miễn án phí hình sự; dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh;
- VKS huyện;
- Thi hành án hình sự;
- Thi hành án dân sự;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Lưu HS;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lường Văn Quyết